TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 221/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến
2. Ông Nguyễn Ngọc Vân

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian tiếp tục phiên tòa số 20/2022/TB-TA ngày 24/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988*;* Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Chỗ ở: khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn Nhường; Con bà: Nguyễn Thị Ngọc; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Hà; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2022 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hoàng Mai 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Bùi Khánh T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khối T Xuân, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Anh Thân Văn H, sinh năm 1978 9 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thượng Phúc, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Liễu Nham, xã Tân Liễu, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Hà Mạnh D, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Kiểu, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Người làm chứng:***

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 05/10/2021, tại khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an xã Tăng T, huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hữu T- sinh năm 1979, trú tại tổ dân phố Hoàng Mai 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy Heroine với mục đích bán cho khách để kiếm lời. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: Thu bên trong tất chân bên phải của T 01 (một) túi ni lon, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 03 (ba) gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong các gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma tuý Heroine và 01 (một) túi ni lon một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 05 (năm) gói giấy có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong các gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng (nghi là ma tuý Heroine) được niêm phong trong phong bì kí hiệu "QT1". Thu trên mặt đất cách vị trí T đứng 3,7 mét có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 20 (hai mươi) gói giấy (trong đó: Có 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu bạc, mặt trong màu trắng và 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu đỏ, mặt trong màu trắng) bên trong các gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng (nghi là ma tuý Heroine) được niêm phong trong phong bì kí hiệu "QT2". Thu tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Seri 1: 351639344734611 bên trong có lắp sim 0986.780.821. Thu tại túi quần phía trước bên trái của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen Model A1661FCCIDBCG-E3087AIC:579C-E3087A. Thu tại túi quần phía sau bên phải chiếc quần T đang mặc 01 ví giả da màu nâu bên trong đựng 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Hữu T và số tiền 2.170.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu trắng biển kiểm soát 26B2-644.46 số máy JA39E-2002373, số khung RLHJA3922LY002345 (trong xe không có đồ vật, tài liệu

gì). Thu của T 01 đồng hồ màu vàng nhãn hiệu TEVISE. Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu T tại tổ dân phố Hoàng Mai 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 1588/KL-KTHS ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

* Trong có 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc đều là ma tuý, có tổng khối lượng 0,186 gam, loại Heroine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng (các gói được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ) đều là ma tuý, có tổng khối lượng 0,450 gam, loại Heroine.

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định:

* Trong có 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng đều là ma tuý, có tổng khối lượng 0,983 gam, loại Heroine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy đều có mặt ngoài màu đỏ, mặt trong màu trắng đều là ma tuý, có tổng khối lượng 0,608 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu T khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ tại tất chân của T khi bị cơ quan Công an bắt quả tang như sau: Nguyễn Hữu T là đối tượng nghiện ma tuý và không có công ăn việc làm ổn định. Do ham chơi, lười lao động, không có tiền mua ma tuý để sử dụng nên T đã bán ma tuý thuê cho Nguyễn Văn Q- sinh năm 1988, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; đăng ký tạm trú: thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang trong các ngày 03/10/2021, 04/10/2021 và 05/10/2021 tại khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Để liên lạc trong việc mua bán ma tuý, Q đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim điện thoại thuê bao số 0986.780.821 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen (tuy nhiên T chưa sử dụng chiếc điện thoại Iphone màu đen này bao giờ). Khoảng 07 giờ các ngày 03/10/2021 và 04/10/2021, Q và T đều gặp nhau ở khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để Q đưa cho T 20 gói ma tuý Heroine được đựng trong các gói giấy màu trắng và màu đỏ, trong đó gói giấy màu đỏ Q bảo T bán với giá 200.000 đồng/01 gói, gói giấy màu trắng, Q bảo T

bán với giá 300.000 đồng/01 gói. T khai trong hai ngày này đã bán ma tuý cho nhiều lần và nhiều người khác nhau. Đến khoảng 15 giờ mỗi ngày thì Q đến thu tiền của T và trả công cho T bằng 02 gói ma tuý Heroine (tương ứng với số tiền 400.000 đồng)/ 01 ngày để T sử dụng.

Khoảng 07 giờ ngày 05/10/2021, T đến khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên gặp Q để nhận ma tuý mang bán cho khách. Tại đây, Q đưa cho T 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, màu đỏ, bên trong đựng 20 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc và màu trắng, bên trong các gói giấy chứa chất ma tuý Heroin. Q bảo T bán với giá 200.000 đồng/01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, 300.000 đồng/01 gói giấy có màu trắng bạc. T nhận số ma tuý cất vào tất đang đi chân bên phải, khi nào có khách đến mua thì T lấy các gói ma tuý từ trong tất chân ra bán. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 05/10/2021, T bán được 10 (mười) gói ma tuý cho 10 khách, T sử dụng hết 02 gói, còn lại 08 gói T cất vào tất chân bên phải của mình. Trong số khách đến mua ma tuý của T ngày 05/10/2021 thì xác định có Hà Mạnh D- sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố Kiểu, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến mua của T 01 gói ma tuý Heroine với giá 200.000 đồng; Đỗ Đức T- sinh năm 1988, trú tại thôn Liễu Nham, xã Tân Liễu, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang và Bùi Khánh T- sinh năm 1995, trú tại khối T Xuân, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên cùng nhau góp tiền mua chung của T 01 gói ma tuý Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma tuý của Nguyễn Hữu T thì D, Đỗ Đức T và T sử dụng ma tuý ngay tại bãi đất trống. Thời điểm này có Thân Văn H- sinh năm 1978, trú tại thôn Thượng Phúc, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cũng đến khu vực bãi đất trống và chứng kiến toàn bộ sự việc. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, khi T đang vào lùm cây cạnh bãi đất trống để đi vệ sinh thì bị lực lượng Công an T hành khống chế, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Quá trình đấu tranh, Nguyễn Hữu T khai thêm có Bùi Khánh T cũng là người bán ma tuý thuê cho Q; Thân Văn H và Đỗ Đức T khai nhận đã mua ma tuý của T tại khu vực bãi đất trống vào buổi tối ngày 04/10/2021.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành cho Bùi Khánh T nhận dạng Thân Văn H. Kết quả T nhận ra H là người đã đến mua ma túy của T vào ngày 04/10/2021.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành giữ người trong T hợp khẩn cấp đối với Bùi Khánh T. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, T tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEI 356764101916410; 356764101916428 lắp sim thuê bao số 0945.799.954.

Quá trình điều tra, Bùi Khánh T khai nhận: Thông qua mối quan hệ xã hội thì T có mối quan hệ quen biết với Nguyễn Văn Q, sau đó Q thuê T bán ma tuý từ ngày 29/9/2021 đến tối ngày 04/10/2021 (tức là 06 ngày), Q đưa cho T

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART để liên lạc. Khoảng 06 giờ 30 phút hàng ngày, T đến khu vực bãi đất trống gần cây xăng Tăng T gặp Q để nhận ma tuý Heroin, Q đưa cho T 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa khoảng 30 gói giấy màu bạc Q bảo bán cho khách với giá 300.000 đồng/01 gói và gói giấy màu đỏ Q bảo bán cho khách với giá 200.000 đồng/01 gói, bên trong các gói giấy chứa chất ma tuý Heroin. T khai trong thời gian bán ma tuý thuê cho Q, Q trả công cho T là 400.000 đồng/01 ngày và 100.000 đồng tiền ăn (tổng tiền công là 500.000 đồng/1 ngày). Trong đó, khoảng 10 giờ ngày 04/10/2021, khi T đang ở bãi đất trống gần cây xăng Tăng T cùng với Nguyễn Hữu T thì Q đi xe mô tô đến và đưa cho T 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa khoảng 30 (ba mươi) gói giấy màu bạc và màu đỏ bên trong các gói giấy là chất ma tuý Heroin, Q và T còn bỏ ra để đếm (khi đó có Nguyễn Hữu T đứng gần trực tiếp nhìn thấy, chứng kiến). Sau đó, T bán ma tuý nhiều lần cho nhiều người khác nhau, trong đó T xác định được đã bán ma tuý cho Thân Văn H và Đỗ Đức T (H và Đức T cũng thừa nhận có việc mua ma túy của T vào buổi tối ngày 04/10/2021). T bán ma tuý đến khoảng 21 giờ cùng ngày 04/10/2021 thì bán được số tiền 6.000.000 đồng. Lúc này, Q đến lấy tiền của T, T bảo Q "Anh Q mai em nghỉ, em không bán nữa", Q nói "Ừ". Sau đó, Q đi về, còn vài gói ma tuý T bán thêm đến 22 giờ cùng ngày được số tiền 2.200.000 đồng thì T nghỉ. Buổi sáng ngày 05/10/2021, T mang số tiền 2.200.000 đồng và điện thoại di động nhãn hiệu VSMART đến bãi đất trống để đưa cho Q; sau khi trả tiền và điện thoại cho Q, T gặp Đỗ Đức T đến mua ma tuý của Nguyễn Hữu T, T bỏ ra 100.000 đồng, Đỗ Đức T bỏ ra 200.000 đồng góp cùng nhau để mua 01 (một) gói ma tuý với giá 300.000 đồng của Nguyễn Hữu T với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma tuý, T và Đức T sử dụng luôn ở bãi đất trống bằng cách hít qua mũi. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ các vật chứng liên quan.

Ngày 13/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành thực nghiệm điều tra cho T và T diễn lại hành vi Q giao ma tuý cho T và T, sau đó bỏ ra đếm và hành vi T và T bán ma tuý cho các đối tượng tại khu vực bãi đất trống gần cây xăng xã Tăng T. Kết quả: T và T diễn lại được hành vi Q giao ma tuý cho T và T, sau đó bỏ ra đếm và hành vi T và T bán ma tuý cho các đối tượng tại khu vực bãi đất trống gần cây xăng xã Tăng T phù hợp với lời khai của T và T tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành cho Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T nhận dạng người qua ảnh. Kết quả, T và T đều nhận ra Nguyễn Văn Q là người có vai trò chủ mưu, cầm đầu thuê Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T bán ma tuý hộ, mục đích để kiếm lời.

Ngày 08/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành xác minh đối tượng Nguyễn Văn Q tại Công an xã Tăng T, huyện Việt Yên. Kết quả Nguyễn Văn Q có thuê trọ và đăng ký tạm trú tại phòng trọ số 2, nhà trọ Dân L do bà Hoàng Thị L- sinh năm 1960, trú tại thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang từ ngày 27/8/2021. Quá trình làm việc, bà L cung cấp cho Cơ quan điều tra số điện thoại của Q dùng để liên lạc với bà L là 0974.959.991, 01 tờ khai thay đổi thông tin cư trú của Nguyễn Văn Q và cho biết Q không còn thuê trọ tại khu trọ của bà L từ ngày 05/10/2021.

Ngày 11/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang T hành kiểm tra chiếc điện thoại Nokia màu đen, lắp sim thuê bao số 0986.780.821 thu giữ của Nguyễn Hữu T khi bắt quả tang. Kết quả trong thư mục cuộc gọi đi, cuộc gọi đến và cuộc gọi nhỡ của chiếc điện thoại đều thể hiện việc liên lạc với người lưu trong danh bạ là "Toi". T khai đây là số điện thoại của Q liên lạc với T để trao đổi mua bán ma tuý.

Cùng ngày 11/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang T hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, lắp sim số 0945.799.954 thu giữ của Bùi Khánh T. Kết quả trong thư mục cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ và tin nhắn không phát sinh thông tin gì.

Ngày 25/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 26/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã T hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của Nguyễn Hữu T khi bắt quả tang. Tuy nhiên, Nguyễn Hữu T không biết mật khẩu của chiếc điện thoại nên Cơ quan điều tra không T hành kiểm tra được.

Ngày 15/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với các số thuê bao 0945.799.954, 0365.902.791, 1974.959.991, 0986.780.821. Kết quả: Số điện thoại 0365.902.791 đăng ký tên Nguyễn Đức Huy- sinh ngày 17/02/1998, ở xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; quá trình làm việc với Huy xác định Huy chưa từng sử dụng số điện thoại trên bao giờ và không biết, không liên quan đến vụ việc tàng trữ, mua bán ma tuý xảy ra trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Số điện thoại 0974.959.991; 0986.780.821 đều đăng ký tên Nguyễn Văn Q- sinh năm 1988, ở thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Còn số điện thoại 0945.799.954 (số điện thoại T mới mua sáng 05/10/2021) chưa đăng ký thuê bao chính chủ nên chưa có thông tin.

Nguyễn Văn Q là người đã thuê Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T bán ma tuý, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Q bỏ trốn khỏi địa phương nơi cư trú. Ngày 02/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã ra

quyết định khởi tố bị can và quyết định truy nã đối với Q. Ngày 26/9/2022, Nguyễn Văn Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên bắt truy nã; quá trình làm việc thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh bên trong có lắp sim số 0364.405.928.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T, cụ thể như sau: Khoảng tháng 9/2021, Q đến khu vực huyện Việt Yên để thuê trọ và tìm việc làm. Tại đây, Q gặp và quen biết với nhiều đối tượng nghiện ma tuý trong đó có Nguyễn Văn Chép- sinh năm 1982, trú tại thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên Q đã nhận bán ma tuý thuê cho Chép từ ngày 29/9/2021 đến ngày 05/10/2021, Chép trả công cho Q 2.000.000 đồng/ 01 ngày. Hàng ngày, Q đến khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang gặp Chép để nhận ma tuý, sau đó để thuận tiện cho việc bán ma tuý, Q thuê T bán ma tuý cho Q từ ngày 29/9/2021 đến hết ngày 04/10/2021 (tức là 06 ngày), mỗi ngày Q đưa cho T 20 đến 30 gói giấy chứa ma tuý Heroine để bán; Q thuê T bán ma tuý cho Q từ ngày 03/10/2021 đến ngày 05/10/2021 (tức là 03 ngày), mỗi ngày Q đưa cho T 20 gói giấy chứa ma tuý Heroine để bán. Q trả công cho T bằng 02 gói ma tuý Heroine (tương ứng với số tiền 400.000 đồng)/ 01 ngày để T sử dụng; Q trả công cho T là 400.000 đồng/ 01 ngày để T sử dụng và 100.000 đồng tiền ăn (tổng tiền công là 500.000 đồng/1 ngày). Để tiện cho việc liên lạc mua bán ma tuý, Q đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim điện thoại thuê bao số 0986.780.821 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; Q đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART (chiếc điện thoại này T đã đưa lại cho Q vào buổi sáng ngày 05/10/2021). Số tiền bán ma tuý có được, T và T đều đưa cho Q, sau đó Q đưa lại cho Chép. Ngày 05/10/2021, Q chưa kịp đến lấy tiền bán ma tuý của T thì được biết T đã bị lực lượng công an bắt giữ. Thấy vậy, Q đã đi khỏi địa phương và vào thành phố Hồ Chí Minh để làm lao động tự do.

Ngày 26/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên T hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh bên trong có lắp sim số 0364.405.928 của Q. Kết quả, không phát hiện nội dung gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên T hành kiểm tra chiếc điện thoại Iphone màu đen Model A1661FCCIDBCG-E3087AIC:579C-E3087A. Kết quả mặc dù được cắm sạc nhưng chiếc điện thoại không khởi động được; Q khai không nhớ mật khẩu của chiếc điện thoại.

Ngày 11/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên T hành cho Nguyễn Văn Q đối chất với Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T. Kết quả Q thừa nhận thuê T bán ma tuý từ ngày 29/9/2021 đến ngày 04/10/2021; Q

thuê T bán ma tuý và trả công cho T bằng 02 gói ma tuý Heroine (tương ứng với số tiền 400.000 đồng)/ 01 ngày để T sử dụng; vào ngày 04/10/2021 và 05/10/2021, Q đã nhận số tiền bán ma tuý do T đưa cho tổng số tiền là 8.200.000 đồng.

Đối với hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T đã được xét xử tại Bản án số 90/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/9/2022. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Q 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Q đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293 và Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật

chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 29/9/2021 đến ngày 04/10/2021, tại khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi thuê đối tượng Nguyễn Hữu T, Bùi Khánh T bán trái phép chất ma túy Heroin nhiều lần cho khách, với mục đích để kiếm lời. Với hành vi nêu trên của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi thuê đối tượng Nguyễn Hữu T, Bùi Khánh T bán trái phép chất ma túy Heroin nhiều lần cho khách, với mục đích để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, hành vi của bị cáo Q mua bán ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai, bị cáo có tham gia quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Q mua bán ma túy mục đích để kiếm lời, tuy nhiên bị cáo Q nghề nghiệp tự do, không có tài sản riêng nên xét thấy

không cần thiết phải phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Q thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave @ màu trắng biển kiểm soát 26B2-644.46 số máy JA39E-2002373, số khung RLHJA3922LY002345 đăng ký thông tin chủ xe là Vi Văn Bắc, ở Bản Lứa, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, số chứng minh nhân dân 051026743 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/9/2019. Q khai chiếc xe mô tô trên do Q mượn của Nguyễn Văn Chép để sử dụng làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra xác định hiện nay Vi Văn Bắc không có mặt tại địa phương, Bắc đi đâu, làm gì, không ai biết. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 20 (hai mươi) gói giấy (trong đó: Có 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu bạc, mặt trong màu trắng và 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu đỏ, mặt trong màu trắng) bên trong các gói giấy nghi là ma tuý Heroin được niêm phong trong phong bì kí hiệu "QT2" thu trên mặt đất cách vị trí T đứng 3,7 mét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành khởi tố vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" đối với 01 túi nilon chứa 20 gói ma tuý Heroine trên. Tuy nhiên, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được chủ thể thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là ai. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART là điện thoại Q đưa cho T để liên lạc bán ma tuý. Buổi sáng ngày 05/10/2021, T đã mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART đến bãi đất trống trả cho Q. Sau khi nhận lại chiếc điện thoại, Q khai đã làm mất ở đâu không nhớ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Seri 1: 351639344734611 bên trong có lắp sim 0986.780.821 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen Model A1661FCCIDBCG-E3087AIC:579C-E3087A là 02 chiếc điện thoại Q đưa cho T để sử dụng liên lạc mua bán ma tuý nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh bên trong có lắp sim số 0364.405.928 là điện thoại của Q không sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không xin lại nên xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Tại Bản án số 90/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã quyết định xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ký hiệu "QT1"; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.170.000 đồng; trả

lại Nguyễn Hữu T 01 ví giả da màu nâu bên trong đựng 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Hữu T và 01 đồng hồ màu vàng nhãn hiệu TEVISE, trả lại Bùi Khánh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEI 356764101916410; 356764101916428 lắp sim số 0945.799.954.

- Đối với số tiền 8.200.000 đồng là số tiền Q đã nhận của T từ việc bán ma túy, bị cáo Q khai đã đưa số tiền này cho Chép nhưng ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào thể hiện Chép đã nhận số tiền này từ bị cáo Q nên Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu số tiền này của bị cáo Q để sung ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Văn Chép là người thuê Nguyễn Văn Q bán ma tuý. Cơ quan điều tra đã T hành xác minh tuy nhiên Chép hiện không có mặt tại địa phương, chính quyền địa phương không biết Chép đang ở đâu, làm gì, gia đình Chép cũng không có ai ở nhà. Ngoài lời khai của Nguyễn Văn Q không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Chép thuê Q bán ma tuý nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/9/2022.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Seri 1: 351639344734611 bên trong có lắp sim 0986.780.821

+ 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen model A1661FCCIDBCG-E3087AIC:579C-E3087A

- 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh bên trong lắp sim số 0364.405.928

- Truy thu số tiền 8.200.000 đồng (tám triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Q để sung ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân